

BÁO CÁO
Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019

Kính gửi: Quốc hội Khoá XIV

Năm 2019, tiếp tục phát huy những kết quả đạt được, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, quyết liệt, khẩn trương, tích cực của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, Quốc hội, Chính phủ, các cơ quan Tư pháp; sự nỗ lực, cố gắng của các cấp, các ngành, cơ quan chức năng, các tổ chức Chính trị - Xã hội, cộng đồng doanh nghiệp, báo chí và Nhân dân, công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN) đã có thêm những bước tiến mạnh với nhiều chủ trương, giải pháp đột phá, đạt được kết quả tích cực, rõ rệt. Tham nhũng đang từng bước được kiểm chế và có chiều hướng thuyên giảm. Kết quả đó đã góp phần quan trọng giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, củng cố niềm tin của nhân dân, tạo hiệu ứng tích cực, lan tỏa mạnh mẽ trong xã hội.

Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN tiếp tục chỉ đạo quyết liệt, sâu sát; kiểm tra, giám sát chặt chẽ; đôn đốc thường xuyên, liên tục đối với các ngành, các cấp, các cơ quan chức năng. Đã ban hành Chương trình công tác trọng tâm năm 2019⁽¹⁾, quán triệt, triển khai thực hiện kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước, Trưởng Ban Chỉ đạo tại các phiên họp của Ban Chỉ đạo. Tổ chức kiểm tra chuyên đề về công tác thu hồi tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế và công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo tội phạm, kiến nghị khởi tố liên quan đến dấu hiệu tội phạm về trật tự quản lý kinh tế và chức vụ. Tăng cường hoạt động kiểm tra, giám sát năm 2019. Tiếp tục thành lập các đoàn công tác để trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc công tác PCTN. Tổ chức, chỉ đạo nghiên cứu nhiều đề án lớn⁽²⁾ nhằm đề xuất việc hoạch định các chủ trương, giải pháp quan trọng về PCTN năm 2019 và trong thời gian tới.

Trong công tác quản lý nhà nước, hoạt động chỉ đạo, điều hành, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ luôn xác định PCTN là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, phải tổ chức thực hiện nghiêm túc, quyết liệt, gắn với tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính. Đã chú trọng chỉ đạo các cấp, các ngành sửa đổi, bổ sung,

⁽¹⁾ Chương trình số 215-CTr/BCĐTW ngày 01/02/2019.

⁽²⁾ Đề án sửa đổi, bổ sung Quy định số 163-QĐ/TW ngày 01/02/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI) về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc, quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo; Đề án “kiểm soát quyền lực trong phòng, chống tham nhũng”; Đề án sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị 33-CT/TW của Bộ Chính trị về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản...

hoàn thiện các cơ chế, pháp luật về quản lý kinh tế - xã hội để PCTN, thực hiện các biện pháp cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia⁽³⁾; xây dựng lộ trình cụ thể thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững đến năm 2030, trong đó có mục tiêu giảm thiểu các chỉ số về tham nhũng trong giao dịch giữa người dân, doanh nghiệp với cơ quan nhà nước⁽⁴⁾. Nghiêm túc, khẩn trương xây dựng Kế hoạch triển khai thi hành Luật PCTN, Luật tố cáo, Luật thi hành án Hình sự..., gắn với tăng cường bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo yêu cầu của Bộ Chính trị⁽⁵⁾. Chỉ đạo các cấp, các ngành tăng cường xử lý, ngăn chặn tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp⁽⁶⁾. Tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ⁽⁷⁾; định kỳ đánh giá tình hình, kết quả công tác và việc tổ chức thực hiện các biện pháp PCTN.

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế về PCTN

Năm 2019, công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế về PCTN tiếp tục được đẩy mạnh. Trên các lĩnh vực quản lý kinh tế, xã hội, nhiều quy định của pháp luật đã được xây dựng, ban hành, hoàn thiện kịp thời, nhất là các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành các luật, pháp lệnh, nghị quyết đã có hiệu lực. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành 122 nghị định, 118 nghị quyết, 42 quyết định quản lý; các Bộ, ngành, địa phương đã ban hành 4.820 văn bản; sửa đổi, bổ sung 361 văn bản nhằm cụ thể hoá, hướng dẫn thực hiện chính sách, pháp luật trên các lĩnh vực, qua đó nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước, hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước, góp phần hạn chế những sơ hở, bất cập trong quản lý để làm nảy sinh tham nhũng, tiêu cực.

Chính phủ đã ban hành các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tố cáo⁽⁸⁾, Luật PCTN năm 2018⁽⁹⁾. Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc⁽¹⁰⁾. Chính phủ hiện đang khẩn trương hoàn thành Nghị định quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập và xây dựng Đề án Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập.

Triển khai thi hành Luật PCTN năm 2018, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo và các bộ, ngành, địa phương đang tiếp tục tăng cường rà soát các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền quản lý; sửa đổi, bổ sung,

⁽³⁾ Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 định hướng đến năm 2021.

⁽⁴⁾ Quyết định 681/QĐ-TTg ngày 04/6/2019 ban hành Lộ trình thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững Việt Nam đến năm 2030 (trong đó đề ra cụ thể lộ trình giảm các chỉ số về tham nhũng trong giao dịch giữa cơ quan nhà nước với người dân, doanh nghiệp).

⁽⁵⁾ Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị.

⁽⁶⁾ Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

⁽⁷⁾ Công điện số 724/CĐ-TTg ngày 17/6/2019 về việc tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ.

⁽⁸⁾ Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ.

⁽⁹⁾ Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ.

⁽¹⁰⁾ Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

thay thế, bãi bỏ, ban hành mới hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các văn bản để đảm bảo phù hợp với Luật PCTN năm 2018.

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ cũng đã chỉ đạo các bộ, ngành sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về điều kiện đầu tư kinh doanh, trong đó tập trung cải cách hoạt động kiểm tra chuyên ngành, bảo đảm cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục hành chính; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới phương thức quản lý để rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, góp phần tiết kiệm thời gian, chi phí cho cá nhân, tổ chức, nhất là các chi phí không chính thức; ngăn chặn, giảm thiểu những biểu hiện nhũng nhiễu đối với doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất, kinh doanh; tiếp tục củng cố niềm tin, thúc đẩy cạnh tranh, khuyến khích doanh nghiệp phát triển.

Trên cơ sở Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Kế hoạch số 07-KH/TW ngày 27/11/2017 của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội, Chính phủ và các địa phương thường xuyên rà soát, kiện toàn hệ thống tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị trực thuộc theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối, khắc phục những bất cập, chòng chèo về chức năng, nhiệm vụ, gắn kết chặt chẽ với thực hiện chính sách tinh giản biên chế⁽¹¹⁾, chú trọng khắc phục những hạn chế, yếu kém, từng bước nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, phát huy vai trò, trách nhiệm của xã hội, hợp tác quốc tế trong PCTN

Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Đề án tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN giai đoạn 2019 - 2021⁽¹²⁾. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã tổ chức, chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương, các cơ quan truyền thông tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN và đưa nội dung PCTN vào chương trình giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng.

Các bộ ngành, địa phương đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN, nhất là sau khi Quốc hội thông qua Luật PCTN năm 2018; đã mở 135.601 lớp tuyên truyền cho 3.241.642 cán bộ, nhân dân; xuất bản 2.419.518 đầu sách, tài liệu tuyên truyền pháp luật về PCTN. Nhiều hình thức tuyên truyền phong phú được triển khai, gắn với tuyên truyền thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng Đảng; Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Luật PCTN 2018 và các Luật khác mới được Quốc hội thông qua.

- Công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục đã có nhiều chuyển biến tích cực. Các ngành, các cấp đã chủ động thông tin, công khai, minh bạch kết quả thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, xử lý các vụ việc, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng, kinh tế, những vấn đề được dư luận xã hội quan tâm; tạo

⁽¹¹⁾ Các bộ, ngành, địa phương thực hiện tốt là: Bộ Công an, tỉnh Đồng Tháp, Cần thơ, Thái Bình, Bạc Liêu, Lào Cai, Hà Giang, Long An...

⁽¹²⁾ Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 11/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

điều kiện để nhân dân, báo chí tiếp cận toàn diện và thường xuyên các thông tin về công tác PCTN; tiếp tục khẳng định quyết tâm, nỗ lực của Đảng, Nhà nước, các cơ quan chức năng trong PCTN. Các cơ quan thông tấn, báo chí đã đưa nhiều tin, bài phản ánh về công tác PCTN, đấu tranh phản bác luận điệu của các thế lực thù địch xuyên tạc những nỗ lực trong PCTN. Nội dung thông tin về PCTN đảm bảo khách quan, chính xác, khắc phục cơ bản tình trạng đưa thông tin thiếu kiểm chứng trong công tác PCTN.

- Chính phủ đã phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên trong việc thực hiện các góp ý, phản biện xã hội, góp phần hoàn thiện cơ chế, pháp luật về PCTN; tích cực thực hiện các chương trình phối hợp giám sát, chú trọng những nội dung, lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tham nhũng, lãng phí, sách nhiễu, phiền hà đối với người dân và doanh nghiệp. Các bộ, ngành, cơ quan của Chính phủ cũng đã phối hợp tiếp nhận, xử lý các kiến nghị của Mặt trận Tổ quốc các cấp, các đoàn thể, cơ quan báo chí, truyền thông; phối hợp triển khai Quy trình tiếp nhận và xử lý thông tin phản ánh, tố cáo về tham nhũng, lãng phí, Quy chế dân chủ ở cơ sở; phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN; tổ chức thành công Giải báo chí toàn quốc "Báo chí với công tác đấu tranh PCTN, lãng phí" (lần thứ 2); hội thảo "Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thực hiện công tác PCTN, lãng phí"... Chính phủ cũng đã chỉ đạo tăng cường, nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, phát huy vai trò của Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng để kịp thời phát hiện, đấu tranh với những biểu hiện tiêu cực, tham nhũng ngay từ cơ sở.

- Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tiêu chuẩn quốc gia (TCVN ISO 37001-2018 ISO 37001:2016) về Hệ thống quản lý chống hối lộ - các yêu cầu và hướng dẫn sử dụng⁽¹³⁾ tạo cơ sở để các tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp cả khu vực công, khu vực tư có thể áp dụng, thực thi các biện pháp phòng, chống hối lộ và kiểm soát nội bộ.

- Hợp tác quốc tế về PCTN tiếp tục được đẩy mạnh. Việt Nam thực hiện đầy đủ trách nhiệm trong việc thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng; tích cực thực hiện các cam kết về bảo đảm minh bạch và PCTN trong APEC, ASEAN, WTO, CPTPP...; tăng cường các hoạt động hợp tác quốc tế song phương và đa phương khác, nhất là việc giải quyết các vụ án, vụ việc, thu hồi tài sản tham nhũng có yếu tố nước ngoài. Các bộ, ngành, cơ quan, tổ chức của Việt Nam đã tham gia nhiều diễn đàn, làm việc, trao đổi với nhiều cơ quan, tổ chức quốc tế, tổ chức nhiều hội nghị, hội thảo quốc tế về PCTN, chọn lọc, tiếp thu được nhiều kinh nghiệm, hỗ trợ tốt của các quốc gia, tổ chức quốc tế cho công tác PCTN. Thông qua công tác hợp tác quốc tế, tiếp tục thể hiện quyết tâm chính trị, nỗ lực của Việt Nam trong PCTN, kịp thời thông tin đến cộng đồng quốc tế những tiến triển về tình hình và công tác PCTN của Việt Nam; góp phần nâng cao hiệu quả phối hợp trong công tác PCTN giữa Việt Nam với các nước và tăng cường vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế.

⁽¹³⁾ Quyết định số 3762/QĐ-BKHHCN ngày 07/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố tiêu chuẩn quốc gia.

3. Kiện toàn tổ chức, đẩy mạnh hoạt động của các đơn vị chuyên trách chống tham nhũng

Các đơn vị chuyên trách chống tham nhũng thuộc Thanh tra Chính phủ, Bộ Công an, Viện kiểm sát Nhân dân Tối cao tiếp tục được kiện toàn tổ chức, bộ máy, đẩy mạnh hoạt động nghiệp vụ, phát huy vai trò nòng cốt trong công tác quản lý nhà nước về PCTN và phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng.

Cục PCTN thuộc Thanh tra Chính phủ tập trung tham mưu thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về PCTN và tiến hành các cuộc thanh tra nhằm phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng, nhất là các vụ việc nghiêm trọng, phức tạp, được Thủ tướng Chính phủ giao⁽¹⁴⁾.

Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu (C03) đã khởi tố mới 02 vụ, 34 bị can. Kết luận điều tra, điều tra bổ sung 11 vụ, 78 bị can (bao gồm cả các vụ án năm trước chuyển sang); đình chỉ điều tra 01 vụ. Thu hồi được trên 8.860,2 tỷ đồng; kê biên nhiều tài sản có giá trị.

Vụ Thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra án tham nhũng, chức vụ (Vụ 5) Viện Kiểm sát Nhân dân Tối cao tiếp tục thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong việc xử lý, giải quyết những vụ án tham nhũng do Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu (C03) Bộ Công an và các cơ quan điều tra khác thuộc Bộ Công an trực tiếp điều tra, đã góp phần quan trọng trong việc giải quyết khẩn trương, kịp thời nhiều vụ án nghiêm trọng, phức tạp được Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN theo dõi, chỉ đạo.

4. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

a) Thực hiện cải cách hành chính, công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị, đổi mới công nghệ quản lý.

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã có nhiều chỉ đạo cụ thể, quyết liệt, yêu cầu các bộ, ngành, địa phương đẩy mạnh cải cách hành chính để xây dựng bộ máy nhà nước tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; thực thi triệt để các phương án đơn giản hoá điều kiện kinh doanh đã được phê duyệt; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật⁽¹⁵⁾; chỉ đạo triển khai

⁽¹⁴⁾ Cục PCTN đã tham mưu xây dựng Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường ngăn chặn, xử lý có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; tham gia xây dựng Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN; chủ trì xây dựng Nghị định về kiểm soát tài sản, thu nhập, Đề án cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập; chủ trì đánh giá công tác PCTN của các địa phương theo Bộ Chỉ số đánh giá công tác PCTN; xây dựng Báo cáo quốc gia thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng; tham mưu việc triển khai Chương trình công tác trọng tâm năm 2019 của Ban chỉ đạo Trung ương về PCTN và việc kiểm tra công tác PCTN tại các bộ, ngành, địa phương; tích cực thực hiện chương trình công tác thanh tra năm 2019 và các nhiệm vụ thanh tra đột xuất được giao (*Hoàn thành thanh tra toàn diện Công ty cổ phần phân đạm và hóa chất Hà Bắc theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN; triển khai Thanh tra toàn diện rộng việc hỗ trợ người có công với Cách mạng cải thiện nhà ở theo yêu cầu của Ủy ban Kiểm tra Trung ương; Thanh tra tại Trường Đại học Ngoại thương; việc chấp hành pháp luật trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản, thoái vốn và tái cơ cấu tại Tổng Công ty thuốc lá; việc thực hiện pháp luật về PCTN trong hoạt động kinh doanh xổ số... theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ*).

⁽¹⁵⁾ Chỉ đạo của Chính phủ tại: Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2019; Nghị quyết số

nhiệm vụ xây dựng Chính phủ điện tử, chính quyền thông minh và nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công; tăng cường sử dụng văn bản điện tử, chữ ký số trong hoạt động của cơ quan nhà nước; khai trương Trục liên thông văn bản quốc gia với 95/95 cơ quan bộ, ngành và địa phương đã hoàn thành kết nối các hệ thống quản lý văn bản và điều hành trên Trục liên thông văn bản quốc gia; phê duyệt Đề án Công Dịch vụ công Quốc gia với mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp hướng đến việc xác định người dân, doanh nghiệp là trung tâm để phục vụ.

Các bộ, ngành, địa phương cũng đã khẩn trương ban hành kế hoạch, chương trình hành động và chủ động tổ chức hội nghị quán triệt, triển khai Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về nhiệm vụ giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách Nhà nước năm 2019 và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021. Theo đó, các bộ, ngành đã trình ban hành và ban hành theo thẩm quyền 29 văn bản quy phạm pháp luật để cắt giảm 3.425/6.191 điều kiện kinh doanh, tiết kiệm trên 5,9 triệu ngày công và 893,9 tỷ đồng/01 năm. Danh mục hàng hóa xuất nhập khẩu thuộc diện quản lý, kiểm tra chuyên ngành đã giảm đáng kể⁽¹⁶⁾. Hầu hết các bộ, cơ quan đã trình Chính phủ ban hành nghị quyết phê duyệt phương án đơn giản hóa các giấy tờ công dân thuộc lĩnh vực quản lý. Việc tổ chức giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tiếp tục có những chuyển biến tích cực với hơn 40 địa phương đã thực hiện mô hình Trung tâm hành chính công cấp tỉnh.

Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ đã tổng kết, đánh giá công tác cải cách hành chính năm 2018, ban hành kế hoạch hoạt động và kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính năm 2019, đề ra 49 nhiệm vụ trọng tâm và phân công cụ thể cho thành viên tại các bộ, ngành để triển khai thực hiện. Ban Chỉ đạo đã tổ chức hội nghị công bố kết quả Chỉ số cải cách hành chính của các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương năm 2018 và Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính năm 2018.

Tỷ lệ người dân, tổ chức hài lòng với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước nói chung trong cả nước là 82,99%; tỷ lệ người dân, tổ chức hài lòng với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước ở 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nằm trong khoảng 69,98% đến 97,88%. Vẫn còn gần một nửa số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cần tiếp tục nỗ lực để hoàn thành mục tiêu trên 80% người dân, tổ chức hài lòng đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước vào năm 2020.

02/NQ-CP ngày 01/01/2019 về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021; Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/03/2019 về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2025; Nghị quyết số 32/NQ-CP ngày 14/05/2019 ban hành kế hoạch thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019-2021; Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 17/07/2019 về giải pháp khuyến khích, thúc đẩy doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp hiệu quả, an toàn và bền vững.

⁽¹⁶⁾ Từ 82.700 mặt hàng năm 2015 xuống còn 70.087 mặt hàng, giảm 12.613 mặt hàng.

Để triển khai các quy định mới của Luật PCTN và tăng cường thực hiện Luật tiếp cận thông tin, Chính phủ đã chỉ đạo các cấp, các ngành tăng cường công khai, minh bạch, cung cấp thông tin, thực hiện trách nhiệm giải trình trên các lĩnh vực quản lý nhà nước, nhất là các lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng, dư luận xã hội quan tâm. Các bộ, ngành, địa phương duy trì việc tổ chức họp báo định kỳ để cung cấp thông tin cho các cơ quan thông tin, báo chí; đăng tải các văn bản, thông tin về cơ chế, chính sách, hoạt động quản lý, điều hành trên cổng thông tin điện tử; qua đó tạo điều kiện thuận lợi để người dân, doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức nắm bắt thông tin và giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước. Kết quả kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, giải quyết khiếu nại, xử lý tố cáo, PCTN được công bố, công khai theo đúng quy định của pháp luật. Công tác kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công khai, minh bạch cũng được các bộ, ngành, địa phương quan tâm thực hiện; đã kiểm tra 5.202 cơ quan, tổ chức, đơn vị về công khai, minh bạch. Qua kiểm tra đã kịp thời phát hiện, chấn chỉnh 40 đơn vị có vi phạm về công khai, minh bạch.

b) Xây dựng, thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn

Chính phủ tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành nhiều quy định mới về chế độ, định mức, tiêu chuẩn trên các lĩnh vực, nhất là các chế độ, định mức, tiêu chuẩn liên quan đến quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản, quản lý đầu tư, tài chính, tài sản công...⁽¹⁷⁾

Các bộ, ngành, địa phương đã ban hành 2.633 văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn; huỷ bỏ hoặc sửa đổi, bổ sung 1.726 văn bản để phù hợp với các quy định mới và yêu cầu quản lý tại cơ quan, đơn vị; đồng thời tăng cường hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các đơn vị trực thuộc trong việc tổ chức thực hiện.

Việc kiểm tra thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn tiếp tục được đẩy mạnh trên nhiều lĩnh vực, nhất là các quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở, trang thiết bị, phương tiện làm việc, nhà ở công vụ... Các Bộ, ngành, địa phương đã tiến hành 2.020 cuộc kiểm tra việc thực hiện, phát hiện 152 vụ việc, 118 người có vi phạm, kiến nghị xử lý kỷ luật 26 người, kiến nghị thu hồi và bồi thường 268,5 tỷ đồng.

c) Minh bạch tài sản, thu nhập (MBTSTN)

Các cấp ủy đảng, bộ, ngành, địa phương tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản, Quy định số 85-QĐ/TW ngày 23/5/2017 của Bộ Chính trị về kiểm tra, giám sát việc kê khai tài sản của cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý; các quy định của Luật PCTN về minh bạch tài sản, thu nhập.

⁽¹⁷⁾ Nghị định 62/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 35/2015/NĐ-CP về quản lý, sử dụng đất trồng lúa; Nghị định 67/2019/NĐ-CP quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; Nghị định 68/2019/NĐ-CP về quản chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định 69/2019/NĐ-CP quy định việc sử dụng tài sản công để thanh toán cho Nhà đầu tư khi thực hiện Dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức Hợp đồng Xây dựng - Chuyên giao. Nghị định 04/2019/NĐ-CP quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô; Nghị định 63/2019/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dự trữ quốc gia; kho bạc nhà nước...

Số người đã kê khai tài sản, thu nhập là 1.081.235 người, đạt tỷ lệ 99,9% số người phải kê khai. Số bản kê khai đã công khai là 1.075.310 bản; đạt tỷ lệ 99,4% số đã kê khai; có 46 người được xác minh tài sản, thu nhập⁽¹⁸⁾. Qua xác minh phát hiện 10 trường hợp vi phạm (tăng 04 trường hợp so với cùng kỳ năm trước). Đã xử lý kỷ luật 08 trường hợp, đang xem xét xử lý kỷ luật 02 trường hợp⁽¹⁹⁾.

d) Xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp; nộp lại quà tặng.

Việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4, khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; quy định của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 và Công điện số 724/CD-TTg ngày 17/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về phòng ngừa tham nhũng trong hoạt động công vụ đã tác động rất lớn đến đạo đức lối sống, ý thức phục vụ nhân dân của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức. Qua kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp tại 2.740 cơ quan, tổ chức, đơn vị, đã kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý 78 cán bộ, công chức, viên chức vi phạm.

Việc thực hiện quy định về tặng quà, nộp lại quà tặng tiếp tục được Chính phủ quán triệt, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc. Để nâng cao hiệu quả thực hiện, kiểm soát chặt chẽ việc tặng quà, nhận quà, ngăn ngừa tình trạng lợi dụng truyền thống tốt đẹp để đưa hối lộ, tham nhũng, Chính phủ đã ban hành quy định mới về tặng quà, nhận quà, nộp lại quà tặng⁽²⁰⁾, quy định cơ quan, tổ chức, đơn vị, người có chức vụ, quyền hạn không được trực tiếp hoặc gián tiếp nhận quà tặng dưới mọi hình thức liên quan đến công việc do mình giải quyết hoặc thuộc phạm vi quản lý của mình. Trường hợp không từ chối được thì phải tổ chức quản lý, xử lý quà tặng theo đúng quy định. Người vi phạm quy định về nhận, tặng quà thì bị xử lý nghiêm theo quy định về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức và xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản nhà nước.

Trong kỳ báo cáo có 06 cá nhân đã nộp lại quà tặng theo quy định với tổng giá trị là 182 triệu đồng⁽²¹⁾; phát hiện, xử lý 03 vụ việc nhận quà không đúng quy định với tổng giá trị là 3,99 tỷ đồng⁽²²⁾.

⁽¹⁸⁾ Bộ Xây dựng (21), Bộ Công an (3), Thanh tra Chính phủ (1), Đà Nẵng (1), Đắk Lắk (10), Khánh Hòa (2), Lào Cai (3), Tây Ninh (2), Thanh Hóa (1), Tiền Giang (2).

⁽¹⁹⁾ Bộ Công an: 2 người, Đà Nẵng: 1 người, Khánh Hòa: 2 người, Tây Ninh: 2 người, Thanh Hóa: 1 người.

⁽²⁰⁾ Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ (Thay thế Quyết định số 64/2007/QĐ-TTg ngày 10/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế về việc tặng quà, nhận quà và nộp lại quà tặng của cơ quan, tổ chức, đơn vị có sử dụng ngân sách nhà nước và của cán bộ, công chức, viên chức).

⁽²¹⁾ Trà Vinh 01 người, 3 triệu đồng; Thái Bình 02 người, 100 triệu đồng; Long An 02 người, 29 triệu đồng; Tiền Giang 01 người, 50 triệu đồng.

⁽²²⁾ Phát hiện, xử lý 03 trường hợp nhận quà không đúng quy định: (1) 01 nhân viên hợp đồng của UBND thị trấn Cần Thạnh, huyện Cần Giờ, TP. HCM nhận quà không đúng quy định 150 triệu đồng, đã xử lý thu hồi 150 triệu và sa thải người vi phạm (BC số 129/BC-UBND ngày 28/8/2019 của UBND Thành phố HCM); (2) 01 cán bộ công tác tại trạm khuyến nông huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc nhận quà không đúng quy định 120 triệu đồng từ năm 2018, người vi phạm đã nộp lại tiền và đến nay đã xử lý cho nghỉ việc (BC số 232/BC-UBND ngày 20/8/2019 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc); (3) Một số lãnh đạo của Công an tỉnh Cao Bằng nhận quà tặng 01 xe ô tô

đ) Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương tổng kết, đánh giá việc thi hành Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức⁽²³⁾ để có cơ sở nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung các luật trên cho phù hợp với chủ trương, định hướng cải cách của Đảng và tình hình thực tiễn, khắc phục những hạn chế trong tuyên dụng, quy hoạch, luân chuyển, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ, công chức; chỉ đạo Bộ Nội vụ tiến hành 27 cuộc thanh tra, kiểm tra về những nội dung liên quan đến chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ. Các bộ, ngành, địa phương cũng đã tiến hành 1.459 cuộc thanh tra, kiểm tra có nội dung về công tác cán bộ, trong đó có 1.381 cuộc theo kế hoạch, và 78 cuộc đột xuất. Qua thanh tra, kiểm tra, những cơ quan, đơn vị có tồn tại, hạn chế, sai phạm được các bộ, ngành, địa phương đề nghị kiểm điểm, xác định trách nhiệm và có hình thức xử lý theo quy định của pháp luật; kịp thời thực hiện các biện pháp để khắc phục⁽²⁴⁾.

Việc chuyển đổi vị trí công tác tiếp tục được các bộ, ngành, địa phương thực hiện. Đã tiến hành chuyển đổi vị trí công tác 9.106 cán bộ, công chức, viên chức.

e) Xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng

Năm 2019, có 30 người đứng đầu đã bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng⁽²⁵⁾, có 03 người đứng đầu bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng (gồm: Tiền Giang: 02 người; Cao Bằng: 01 người). Nhìn chung, việc xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng chưa đạt yêu cầu; còn có tình trạng nhận thức chưa đúng giữa việc xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng với việc xử lý người đứng đầu do thực hiện hành vi tham nhũng.

g) Đổi mới phương thức thanh toán

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục chỉ đạo Ngân hàng Nhà nước và các cơ quan liên quan thực hiện Đề án đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt và các biện pháp tăng cường phòng, chống rửa tiền, chống tội phạm kinh tế.

Cơ sở hạ tầng kỹ thuật phục vụ thanh toán không dùng tiền mặt liên tục được tăng cường, mở rộng; toàn quốc có 18.587 ATM trải rộng khắp cả nước,

từ năm 2016 trị giá 3,72 tỷ đồng. Quá trình xác minh, kết luận, Bộ Công an xử lý kỷ luật cảnh cáo 02 trường hợp; Tỉnh ủy Cao Bằng xử lý kỷ luật cảnh cáo 03 trường hợp; Công an tỉnh xử lý kỷ luật cảnh cáo 02 trường hợp, khiển trách 01 trường hợp (BC số 2787/BC-UBND ngày 09/8/2019 của UBND tỉnh Cao Bằng).

⁽²³⁾ Văn bản số 3740/BNV-TTB ngày 12/08/2019 của Bộ Nội vụ.

⁽²⁴⁾ Một số bộ, ngành, địa phương đã thực hiện những biện pháp cụ thể để xử lý những sai phạm được phát hiện: 131 trường hợp thu hồi quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại; 176 trường hợp thu hồi, hủy bỏ quyết định tuyên dụng, tiếp nhận; 121 trường hợp thu hồi, hủy bỏ quyết định nâng ngạch, chức danh nghề nghiệp; 53 trường hợp xếp lại ngạch công chức, hạng viên chức; 896 trường hợp biện pháp xử lý khác; 15 trường hợp xử lý kỷ luật từ khiển trách đến buộc thôi việc; 645 trường hợp rút kinh nghiệm.

⁽²⁵⁾ Vĩnh Phúc: 2 người; Vĩnh Long: 1 người; Thừa Thiên Huế: 02 người; Tây Ninh: 07 người; Ninh Bình: 01 người; Lao Cai: 02 người; Bình Thuận: 04 người; Bình Phước: 04 người; An Giang: 07 người; Tiền Giang: 02 người; Cao Bằng: 01 người.

243.123 máy thanh toán dùng thẻ (POS) và đang mở rộng tới nhiều đơn vị cung ứng dịch vụ công như y tế, giáo dục, điện, nước v.v... Các ngân hàng thương mại cũng đã tích hợp thêm nhiều tính năng, tiện ích vào thẻ ngân hàng để sử dụng cho chi trả hàng hóa, dịch vụ tại điểm bán, thanh toán hóa đơn tiện ích, thanh toán mua hàng trực tuyến, đồng thời với việc nâng cao chất lượng dịch vụ, độ an toàn, bảo mật trong thanh toán thẻ⁽²⁶⁾.

5. Kết quả công tác thanh tra, kiểm toán, giải quyết khiếu nại, tố cáo góp phần phòng ngừa, phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng

a) Kết quả thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Toàn ngành thanh tra đã triển khai 7.585 cuộc thanh tra hành chính và 252.499 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành. Qua thanh tra phát hiện vi phạm, kiến nghị thu hồi 81.835 tỷ đồng (trong đó thanh tra hành chính 40.829 tỷ đồng; thanh tra chuyên ngành 41.006 tỷ đồng) và trên 819 ha đất; xuất toán, loại khỏi giá trị quyết toán do chưa thực hiện đúng quy định và đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét xử lý 71.601 tỷ đồng, 18.904 ha đất; kiến nghị xử lý kỷ luật hành chính nhiều tập thể và cá nhân; ban hành 107.579 quyết định xử phạt vi phạm hành chính tổ chức, cá nhân với số tiền 10.232 tỷ đồng; chuyển cơ quan điều tra xử lý 102 vụ, 181 đối tượng; chấn chỉnh quản lý, kiến nghị hoàn thiện cơ chế, chính sách pháp luật trên nhiều lĩnh vực.

Công tác giám sát, thẩm định và xử lý sau thanh tra tiếp tục được chú trọng. Toàn ngành tiến hành đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện 4.123 kết luận và quyết định xử lý về thanh tra, đã xử lý, thu hồi 8.163 tỷ đồng (đạt 51%), 340 ha đất (đạt 38%); xử lý hành chính 1.445 tổ chức, 3.800 cá nhân; đôn đốc khởi tố 146 vụ, 28 đối tượng.

Trong năm 2019, việc xây dựng định hướng, kế hoạch thanh tra đã được quan tâm thực hiện sớm, có trọng tâm, trọng điểm. Tập trung thúc đẩy tiến độ, hoàn thiện dự thảo, ban hành, công khai kết luận thanh tra, trong đó có những cuộc thanh tra phức tạp, được dư luận xã hội quan tâm⁽²⁷⁾. Việc thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc xử lý, ngăn chặn có tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc được triển khai khẩn trương, tích cực. Việc thực hiện Chỉ thị 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, thúc đẩy phát triển được thực hiện thường xuyên, bước đầu đạt kết quả tích cực. Công tác phối hợp với các cấp, các ngành có liên quan ngày càng chặt chẽ, hiệu quả, nhất là các cơ quan tư pháp, Ban Nội chính

⁽²⁶⁾ Ngân hàng Nhà nước đã phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức “Ngày không tiền mặt - 16/6” khuyến khích thanh toán không dùng tiền mặt khi mua sắm, giao dịch thanh toán và người tiêu dùng sẽ được hưởng chính sách ưu đãi từ các tổ chức tín dụng, trung gian thanh toán và các nhà bán lẻ, nhà cung cấp dịch vụ.

⁽²⁷⁾ Như: cuộc thanh tra Dự án Tổng công ty Viễn thông Mobifone mua 95% cổ phần của Công ty cổ phần nghe nhìn Toàn Cầu (AVG); Dự án mở rộng sản xuất giai đoạn II Công ty Gang thép Thái Nguyên; việc quản lý nhà nước và thực hiện pháp luật trong quy hoạch, quản lý xây dựng, đất đai tại Khu đô thị mới Thủ Thiêm, TP. Hồ Chí Minh; việc chấp hành pháp luật trong thực hiện các dự án của Công ty Cổ phần Thái Sơn Q.P “út Trọc”; việc quản lý 4.190 tỷ đồng tái cơ cấu cho Tổng Công ty Công nghiệp Tàu thủy, SBIC...

và Ủy ban Kiểm tra. Qua thanh tra đã phát hiện, xử lý nhiều vi phạm pháp luật. Thu hồi tài sản qua công tác đôn đốc, xử lý sau thanh tra đạt tỷ lệ cao; kiến nghị chấn chỉnh, khắc phục nhiều bất cập, sơ hở trong việc ban hành chính sách, pháp luật. Đồng thời, kết quả công tác thanh tra cũng đã góp phần tích cực trong công tác PCTN, lãng phí, xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

- Cơ quan hành chính nhà nước các cấp tiếp 478.237 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (tăng 4,3% so với năm 2018), với 304.209 vụ việc (tăng 9,1%), có 4.611 lượt đoàn đông người (giảm 0,6%). Đã giải quyết 28.428 vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, đạt tỷ lệ 86,2% (khiếu nại 21.202 vụ việc, đạt 85,5%; tố cáo 7.226 vụ việc, đạt 88,3%). Qua giải quyết đã kiến nghị thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể, cá nhân 205,5 tỷ đồng và 24,1 ha đất; khôi phục, bảo đảm quyền lợi cho 1.889 tập thể, cá nhân; kiến nghị xử lý vi phạm 597 người (đã xử lý 388 người), chuyển cơ quan điều tra 20 vụ, 26 đối tượng.

b) Kết quả kiểm toán

Kiểm toán Nhà nước (KTNN) đã kiến nghị xử lý tài chính 122.029 tỷ đồng (tăng thu 28.084 tỷ đồng, giảm chi 28.373 tỷ đồng, xử lý khác 64.572 tỷ đồng); chuyển hồ sơ 07 vụ việc có dấu hiệu tội phạm sang Cơ quan cảnh sát điều tra để điều tra, làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật; cung cấp 34 bộ hồ sơ, tài liệu (gồm 76 Báo cáo kiểm toán và các tài liệu liên quan) cho các cơ quan của Quốc hội, đại biểu Quốc hội, Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Tòa án nhân dân và các cơ quan nhà nước khác có thẩm quyền để phục vụ điều tra, kiểm tra, giám sát và thực hiện tố tụng.

Kết quả thực hiện kiến nghị xử lý tài chính qua kiểm toán cũng đã có chuyển biến tích cực do KTNN đã có nhiều giải pháp quyết liệt để nâng cao hiệu lực thực hiện kiến nghị kiểm toán, như: Tăng cường phối hợp với Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế và các cơ quan có liên quan kiểm tra, đôn đốc; ban hành nhiều văn bản và trực tiếp làm việc với cơ quan chủ quản, đơn vị được kiểm toán yêu cầu thực hiện nghiêm các kiến nghị kiểm toán; đẩy mạnh công tác truyền thông, công khai việc thực hiện kiến nghị kiểm toán... Qua kiểm tra tình hình thực hiện các kiến nghị năm 2017 của KTNN về niên độ ngân sách năm 2016 cho thấy các kiến nghị xử lý tài chính đã thực hiện xong là 66.451/90.827 tỷ đồng, đạt 73,2% số kiến nghị; các kiến nghị của KTNN về sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách đã được thực hiện xong là 28/159 văn bản (đạt 17,6% số kiến nghị).

6. Kết quả phát hiện và xử lý tham nhũng

Các cơ quan thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử đã nỗ lực, cố gắng, tập trung lực lượng, tăng cường phối hợp trong giải quyết các vụ án, vụ việc về tham nhũng. Nhiều vụ án tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm đã được tập trung đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, xét xử theo hướng công khai, dân chủ, minh bạch, đúng quy định của pháp luật, không có vùng cấm, không có ngoại lệ, không có đặc quyền, thấu tình, đạt lý, nghiêm minh, được nhân dân đồng tình, ủng hộ, đánh giá cao. Cùng với việc

phát hiện, xử lý nghiêm các vụ việc, vụ án tham nhũng, kinh tế, các cơ quan chức năng đã chú trọng xác minh, áp dụng các biện pháp kê biên tài sản, phong tỏa tài khoản của các đối tượng phạm tội ngay từ giai đoạn điều tra, không để tẩu tán, hợp pháp hóa tài sản tham nhũng; khuyến khích kẻ phạm tội tự nguyện giao nộp tài sản tham nhũng, khắc phục hậu quả thiệt hại do hành vi phạm tội gây ra để được hưởng khoan hồng. Bên cạnh đó, Cấp ủy và Ủy ban kiểm tra các cấp đã tích cực, chủ động, quyết liệt trong kiểm tra, giám sát, kết luận, làm rõ nhiều vi phạm, nhất là Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã kiểm tra, kết luận nhiều vụ việc sai phạm nghiêm trọng liên quan đến tham nhũng, quyết định kỷ luật và đề nghị Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Chấp hành Trung ương thi hành kỷ luật nhiều tổ chức đảng và đảng viên là cán bộ cao cấp vi phạm, cả đương chức, chuyển công tác và đã nghỉ hưu.

Kết quả công tác phát hiện và xử lý tham nhũng cụ thể như sau:

- Qua việc tự kiểm tra nội bộ phát hiện 26 vụ, 30 đối tượng⁽²⁸⁾ (tăng 4% số vụ so với năm 2018); qua hoạt động thanh tra đã phát hiện 69 vụ, 45 đối tượng tham nhũng và liên quan đến tham nhũng⁽²⁹⁾ (giảm 11,5% số vụ); Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo phát hiện 17 vụ, 37 đối tượng có hành vi liên quan đến tham nhũng⁽³⁰⁾ (giảm 57,5% số vụ). Qua hoạt động kiểm toán phát hiện, chuyển cơ quan điều tra 07 vụ việc có dấu hiệu tội phạm liên quan đến người có chức vụ, quyền hạn (tăng 03 vụ so với năm 2018).

- Cơ quan điều tra trong Công an Nhân dân đã thụ lý điều tra 423 vụ án, 1.073 bị can phạm tội về tham nhũng; trong đó: án cũ chuyển sang 203 vụ, 558 bị can; khởi tố mới 220 vụ, 515 bị can (giảm 0,9% số vụ, tăng 20,6% số bị can so với cùng kỳ năm trước). Đã kết luận điều tra đề nghị truy tố 225 vụ, 685 bị can; tạm đình chỉ điều tra 14 vụ, 32 bị can; đình chỉ điều tra 07 vụ, 04 bị can⁽³¹⁾; xử lý

(28) Bộ Tư pháp: 01 đối tượng; Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam: 02 đối tượng; Bảo hiểm xã hội Việt Nam: 02 đối tượng; Bộ Quốc phòng: 07 đối tượng; Bộ Công an: 07 đối tượng; Bình Thuận: 01 đối tượng; Đồng Tháp: 01 đối tượng; Ninh Thuận: 01 đối tượng; Lâm Đồng: 02 đối tượng; Kiên Giang: 01 đối tượng; Vĩnh Phúc: 01 đối tượng; Thành phố Hồ Chí Minh: 04 đối tượng; Cà Mau: 01 vụ.

(29) Thanh tra Chính phủ phát hiện 10 vụ; TP. Hà Nội: 08 vụ; Vĩnh Phúc: 02 vụ; Vĩnh Long: 01 vụ, 01 đối tượng; Tiền Giang: 01 vụ, 01 đối tượng; Thừa Thiên Huế: 02 vụ, 02 đối tượng; Sơn La: 01 vụ, 01 đối tượng; Quảng Ngãi: 03 vụ, 04 đối tượng; Long An: 04 vụ; Lào Cai: 02 vụ; Lâm Đồng: 03 vụ, 04 đối tượng; Kom Tum: 04 vụ, 04 đối tượng; Kiên Giang: 02 vụ; Hà Giang: 01 vụ; Đồng Tháp: 03 vụ, 05 đối tượng; Đồng Nai: 04 vụ, 05 đối tượng; Đắk nông: 02 vụ; Bình Thuận: 04 vụ, 03 đối tượng; Bình Phước: 01 vụ, 01 đối tượng; Bình Định: 01 vụ; Bến Tre: 04 vụ, 06 đối tượng; Bắc Giang: 04 vụ, 05 đối tượng; An Giang: 02 vụ, 03 đối tượng.

(30) Bộ Quốc phòng: 01 vụ, 16 đối tượng; Thừa Thiên Huế: 01 vụ; Kiên Giang: 01 vụ, 01 đối tượng; Đồng Nai: 01 vụ, 01 đối tượng; Bình Thuận: 01 vụ, 01 đối tượng; Bình Phước: 02 vụ, 02 đối tượng; Bình Định: 01 vụ, 01 đối tượng; Bắc Ninh: 02 vụ, 02 đối tượng; Bắc Giang: 01 vụ, 01 đối tượng; An Giang: 01 vụ, 01 đối tượng; Khánh Hòa: 04 vụ, 04 đối tượng; Vĩnh Phúc: 01 vụ, 01 đối tượng; Thành phố Hồ Chí Minh: 07 đối tượng.

(31) - Tạm đình chỉ điều tra 14 vụ, 32 bị can, gồm: C02: 01 vụ; lý do: theo điểm a, c khoản 1, Điều 229 Bộ luật TTHS; Hà Nội 02 vụ, 02 bị can; lý do: chưa xác định được bị can và bị can bị bệnh; TP. Hồ Chí Minh 02 vụ, 01 bị can; lý do: bị can mất năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, chờ kết quả giám định. Lâm Đồng: 01 vụ, 02 bị can; lý do: hết thời hạn điều tra chưa bắt được bị can. Sóc Trăng: 01 vụ, 01 bị can; lý do: đã hết thời hạn điều tra chưa bắt được bị can. Bắc Ninh: 03 vụ, 23 bị can; lý do: chờ kết quả giám định. Đồng Nai: 02 vụ, 01 bị can; lý do: chờ kết quả giám định. Bình Dương: 01 vụ/ 01 bị can; lý do: hết thời hạn điều tra chưa bắt được bị can. Quảng Ninh 01 vụ, 01 bị can; lý do: bị can bỏ trốn.

- Đình chỉ điều tra: 07 vụ, 04 bị can, gồm: C03 đình chỉ điều tra 01 vụ, lý do: Căn cứ khoản 2, điều 157 BLHS và khoản 2,3 Điều 29 BLTTHS. Hà Giang 01 vụ/02 bị can; lý do: không đủ chứng cứ để buộc tội. Bắc Giang 01 vụ; lý do: theo điểm a khoản 1 điều 29 BLHS năm 2015. Nghệ An 01 bị can; lý do: chết do bệnh lý. Quảng Ngãi 01 vụ;

khác (thay đổi tội danh, nhập vụ án, chuyển lực lượng khác thụ lý...) 03 vụ, 05 bị can; hiện đang điều tra 174 vụ, 347 bị can. Thiệt hại trên 7.503,5 tỷ đồng, 22.069m² đất; tài sản thu hồi trong các vụ án đã thụ lý, điều tra trên 9.455,2 tỷ đồng, 11.867 m² đất và nhiều tài sản (kê biên 04 căn nhà, 23 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, phong tỏa tài khoản 400 triệu đồng).

- Viện kiểm sát các cấp đã truy tố 300 vụ/672 bị can, chiếm 99 % tổng số án đã giải quyết, tăng 1% so với cùng kỳ 2018; đình chỉ 03 vụ/04 bị can⁽³²⁾. Cơ quan điều tra VKSND tối cao khởi tố mới 12 vụ/16 bị can về tội danh tham nhũng xảy ra trong hoạt động tư pháp.

Nhiều vụ án tham nhũng được phát hiện, khởi tố, điều tra được dư luận quan tâm. Điển hình như: vụ án Phan Văn Anh Vũ (Vũ Nhôm) cùng đồng phạm lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ...; Vụ án đưa, nhận hối lộ tại Tổng Công ty viễn thông Mobifone, Bộ Thông tin và Truyền thông, Công ty Cổ phần Nghe nhìn Toàn Cầu (AVG); vụ án Đinh Ngọc Hệ, Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần phát triển đầu tư Thái Sơn lợi dụng chức vụ, quyền hạn gây ảnh hưởng đối với người khác để trục lợi”...

- Tòa án nhân dân các cấp đã thụ lý theo thủ tục sơ thẩm 410 vụ/976 bị cáo⁽³³⁾ về các tội danh tham nhũng (tăng 20,6% số vụ, tăng 18% số bị cáo); đã xét xử sơ thẩm 279 vụ, 614 bị cáo. Tỷ lệ tội phạm nghiêm trọng, rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng chiếm 42,1% (tăng 0,6% so với cùng kỳ 2018). Tỷ lệ bị cáo được hưởng án treo, cải tạo không giam giữ là 23,2% (tăng 1,4% so với cùng kỳ 2018). Có 10 bị cáo bị tuyên phạt mức án tử hình, tù chung thân.

- Đối với các vụ án, vụ việc nghiêm trọng, phức tạp thuộc diện Ban chỉ đạo Trung ương về PCTN theo dõi, chỉ đạo, Bộ Công an giao cơ quan Cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu điều tra, xác minh 31 vụ án, 27 vụ việc, Cơ quan An ninh điều tra Bộ Công an thụ lý điều tra 01 vụ án.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được và dự báo tình hình

Trong năm 2019, với sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, quyết liệt của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, sự giám sát của Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc, cơ quan báo chí, Nhân dân, công tác PCTN tiếp tục được tăng cường, đẩy mạnh với cách làm bài bản, quyết liệt, đồng bộ, đi vào chiều sâu và hiệu quả hơn, được đông đảo cán bộ, đảng viên và nhân dân hoan nghênh, đồng tình, ủng hộ, đánh giá cao. Qua đó, tiếp tục khẳng định quyết tâm của Đảng, Nhà nước trong công tác PCTN, giữ vững niềm tin của nhân dân.

Một số kết quả nổi bật như sau:

Lý do: theo điểm a Khoản 1 Điều 230 Bộ Luật TTHS. Sóc Trăng 02 vụ/01 bị can; lý do: theo khoản 2 điều 29 BLHS. Cà Mau 01 vụ; lý do: hành vi không cấu thành tội phạm.

⁽³²⁾ Đình chỉ theo Điều 25 BLTTHS năm 1999 và Điều 29 BLTTHS năm 2015: 03 vụ/03 bị can; lý do khác (Khoản 7 Điều 157 BLTTHS 2015): 01 bị can

⁽³³⁾ Chi tiết tại Phụ lục II kèm theo.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, giám sát, đôn đốc, kiểm tra về PCTN tiếp tục được chú trọng, đẩy mạnh. Chính sách, pháp luật về PCTN tiếp tục được tăng cường, cụ thể hóa và triển khai thực hiện nghiêm túc. Nhiều quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến PCTN được sửa đổi, bổ sung, ban hành mới và triển khai thực hiện có hiệu quả, nhất là các quy định về nêu gương, chế độ kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ, chống chạy chức, chạy quyền; trách nhiệm của người đứng đầu trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với người dân; ngăn chặn, xử lý tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; cụ thể hóa các quy định của Luật Tố cáo, Luật PCTN năm 2018...

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN được tổ chức bài bản, chặt chẽ hơn với mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, phân công trách nhiệm và kế hoạch tổ chức thực hiện rõ ràng. Các cơ quan truyền thông và báo chí tích cực tuyên truyền, thông tin về chính sách, pháp luật PCTN, về kết quả kiểm tra, thanh tra, xử lý các vụ án, vụ việc về tham nhũng; đảm bảo nghiêm kỷ luật thông tin.

- Công tác phòng ngừa tham nhũng tiếp tục được mở rộng và có sự điều chỉnh để khắc phục hạn chế, yếu kém, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện, nhất là những biện pháp phòng ngừa được sửa đổi, hoàn thiện theo quy định của Luật PCTN năm 2018 và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ. Các hoạt động phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giao dịch với cơ quan Nhà nước được chú trọng đẩy mạnh và triển khai rộng rãi. Công tác kiểm tra, xử lý vi phạm trong phòng ngừa tham nhũng được tăng cường thực hiện với nhiều kết quả tích cực.

- Công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án được đẩy mạnh, xử lý nghiêm minh, kịp thời các tổ chức, cá nhân sai phạm, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong Đảng và bộ máy Nhà nước, củng cố thêm niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân. Các cơ quan chức năng đã tăng cường phối hợp, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh việc giải quyết, xử lý các vụ án, vụ việc với quyết tâm cao, quyết liệt hơn. Nhiều vụ án được mở rộng điều tra, khởi tố thêm nhiều bị can, làm rõ bản chất vụ lợi, chiếm đoạt, tham nhũng, tiếp tục khẳng định quan điểm “không có vùng cấm, không có ngoại lệ, bất kể người đó là ai” trong đấu tranh PCTN.

- Các vụ án tham nhũng nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm được phát hiện, điều tra, truy tố, xét xử nghiêm minh đã có tác dụng cảnh tỉnh, cảnh báo, răn đe, thể hiện sự quyết tâm của Đảng và Nhà nước ta trong công tác PCTN, được nhân dân đồng tình, đánh giá cao. Công tác phát hiện, xử lý tham nhũng ở các địa phương có nhiều tiến bộ và đồng đều hơn. Nhiều vụ việc phức tạp đã giải quyết vượt tiến độ, kế hoạch. Thu hồi tài sản ngay trong quá trình điều tra các vụ án tham nhũng năm 2019 đạt kết quả tích cực và có sự tiến bộ rõ nét.

- Các cơ quan của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phối hợp nhịp nhàng, đồng bộ hơn trong công tác PCTN. Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tăng cường giám sát có hiệu quả việc thực hiện các quy định

của pháp luật về PCTN, giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức nhất là người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị... góp phần quan trọng vào kết quả công tác PCTN.

Nhìn chung, tham nhũng đang từng bước được kiềm chế và có chiều hướng thuyên giảm mặc dù vẫn còn phức tạp, xảy ra trên nhiều lĩnh vực và tình vi hơn, nhất là tình trạng “tham nhũng vặt”, những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc để vụ lợi. Dự báo trong thời gian tới, công tác PCTN sẽ tiếp tục đạt được kết quả toàn diện, tích cực, đậm nét; tham nhũng bước đầu được ngăn chặn và đẩy lùi, góp phần giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, củng cố niềm tin của nhân dân đối với vai trò lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước.

2. Những hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác PCTN vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc, cụ thể như sau:

- Việc chỉ đạo, triển khai thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2019 còn chưa kịp thời. Công tác xây dựng hoàn thiện thể chế trong một số trường hợp còn chậm, chưa đáp ứng yêu cầu. Cơ chế, chính sách về quản lý kinh tế - xã hội trên một số lĩnh vực vẫn còn thiếu chặt chẽ, chưa phù hợp với thực tiễn; một số quy định về quản lý kinh tế - xã hội còn sơ hở, chông chéo, dễ bị lợi dụng, dễ làm nảy sinh tham nhũng nhưng chậm được sửa đổi, bổ sung, nhất là trên các lĩnh vực: Quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản; đầu thầu; đầu tư, mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công; quản lý doanh nghiệp nhà nước và vốn nhà nước tại doanh nghiệp;... Nhiều quy định về định mức, tiêu chuẩn kinh tế, kỹ thuật lạc hậu, chưa sát với thực tế, dẫn đến tham nhũng, lãng phí.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về PCTN hiệu quả chưa cao, chưa tạo được sự chuyển biến căn bản về nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên, công chức và người dân về PCTN. Trong một số trường hợp, việc tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin về các vụ án, vụ việc tham nhũng chưa đầy đủ, kịp thời.

- Các biện pháp phòng ngừa tham nhũng chưa được phát huy toàn diện. Một số biện pháp hiệu quả thấp. Việc xử lý trách nhiệm người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng, chuyển đổi vị trí công tác, kiểm soát tài sản, thu nhập, nộp lại quà tặng còn nhiều hạn chế, vướng mắc. Một số nơi, người đứng đầu chưa quan tâm thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về công khai, minh bạch, cung cấp thông tin trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và trách nhiệm giải trình trong hoạt động công vụ. Công tác tổ chức, cán bộ và quản lý cán bộ để PCTN vẫn còn hạn chế. Một số bộ, ngành, địa phương còn có tình trạng xét duyệt, bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo quản lý thiếu chặt chẽ, nhiều trường hợp thiếu điều kiện, tiêu chuẩn, phẩm chất, năng lực; bố trí người thân vào vị trí việc làm hoặc để người thân kinh doanh trong phạm vi quản lý; thiếu kiên quyết điều chuyển, thay thế cán bộ khi có dư luận hoặc có biểu hiện tiêu cực, tham nhũng, uy tín thấp.

- Tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc chưa được ngăn chặn có hiệu quả, vẫn gây bức xúc cho người dân và doanh nghiệp. Trên nhiều lĩnh vực còn thiếu các biện pháp hữu hiệu để chấn chỉnh, khắc phục như: thuế, hải quan, đất đai, cấp giấy phép, chứng chỉ hành nghề, đầu tư, môi trường, xây dựng, cảnh sát giao thông, thanh tra chuyên ngành và một số đơn vị cung ứng dịch vụ hành chính công phục vụ yêu cầu của người dân ở xã, phường, cơ sở khám chữa bệnh, giáo dục.... Công tác tự kiểm tra, phát hiện tham nhũng trong nội bộ cơ quan, tổ chức, đơn vị còn nhiều hạn chế, chưa có chuyên biến rõ nét; rất ít vụ việc, vụ án tham nhũng được phát hiện qua tự kiểm tra trong nội bộ. Hoạt động thanh tra, kiểm toán phát hiện nhiều sai phạm kinh tế, nhưng việc làm rõ động cơ vụ lợi để chuyển cơ quan điều tra xử lý về tội tham nhũng vẫn còn ít; nhiều vụ việc còn chậm trễ.

- Số vụ việc, vụ án được phát hiện, xử lý chưa phản ánh đúng thực trạng tham nhũng. Chất lượng và tiến độ điều tra, truy tố, xét xử một số vụ án tham nhũng, kinh tế chưa đạt yêu cầu. Công tác phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong một số vụ án, vụ việc cụ thể chưa tốt. Công tác giám định, định giá tài sản có nhiều tiến bộ, nhưng vẫn còn một số trường hợp chậm ban hành kết luận giám định, định giá tài sản làm kéo dài thời gian giải quyết các vụ án, vụ việc⁽³⁴⁾. Trong một số vụ án vẫn xảy ra trường hợp đối tượng bỏ trốn; tương trợ tư pháp hình sự còn gặp khó khăn. Công tác phát hiện, xử lý tham nhũng ở địa phương, cơ sở có chuyên biến tích cực nhưng chưa đều, vẫn còn một số địa phương ít phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng. Công tác thu hồi tài sản trong giai đoạn thi hành án hiệu quả chưa cao⁽³⁵⁾. Vẫn xảy ra tình trạng một số cán bộ thuộc cơ quan bảo vệ pháp luật, phòng, chống tham nhũng lại có hành vi tham nhũng, gây bức xúc trong dư luận xã hội.

3. Nguyên nhân

Những hạn chế, yếu kém trên có nhiều nguyên nhân, trong đó có những nguyên nhân chủ yếu sau:

- Một số cấp ủy, chính quyền, nhất là người đứng đầu một số địa phương, cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa thực sự gương mẫu, quyết liệt, nói không đi đôi với làm trong lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ PCTN; vẫn còn tình trạng né nạng, né tránh, ngại va chạm. Một bộ phận không nhỏ cán bộ lãnh đạo, quản lý thiếu tu dưỡng rèn luyện, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, dẫn đến những nhiễu, tiêu cực, tham nhũng.

- Việc rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng mới thể chế kinh tế - xã hội và PCTN trên một số lĩnh vực còn chậm, có lúc chưa được quan tâm đúng mức; việc thực thi pháp luật về PCTN nói chung nói chung và thực hiện các quy định về PCTN trong cơ quan, tổ chức, đơn vị nói riêng chưa nghiêm; kỷ cương, kỷ luật ở một số nơi còn bị buông lỏng.

⁽³⁴⁾ Như: Chậm ban hành kết luận giám định, định giá tài sản đối với các vụ án xảy ra tại Ngân hàng Đông Á; các vụ án liên quan đến Phan Văn Anh Vũ; vụ việc xảy ra ở tập đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam...

⁽³⁵⁾ Tổng số việc phải thi hành là 740 việc, trong đó số có điều kiện là 434 việc, đã thi hành xong là 193 việc (đạt tỷ lệ 44,47%); tổng số tiền phải thi hành là 10.198 tỷ 590 triệu đồng, trong đó số có điều kiện là 7.378 tỷ 662 triệu đồng, đã thi hành xong là 235 tỷ 012 triệu đồng (đạt tỷ lệ 3,19%). Trong số 37 vụ án thuộc diện Ban Chỉ đạo theo dõi, chỉ đạo, tính đến hết tháng 6/2019, cơ quan Thi hành án dân sự các cấp đã thi hành xong 9.454 tỷ đồng/68.856 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 13,73% trên tổng số phải thi hành.

- Cơ chế kiểm soát quyền lực nhằm PCTN còn chậm được hoàn thiện; công tác kiểm tra, giám sát việc thực thi quyền lực của người có chức vụ, quyền hạn hiệu quả chưa cao; việc thanh tra, kiểm tra về công tác cán bộ còn hạn chế. Việc đánh giá công tác PCTN còn gặp nhiều khó khăn và thiếu toàn diện, chưa đáp ứng được yêu cầu lấy kết quả PCTN là thước đo đánh giá phẩm chất, năng lực, trách nhiệm và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC PCTN NĂM 2020

Để công tác PCTN hiệu quả hơn nữa, năm 2020, Chính phủ tiếp tục xác định PCTN là nhiệm vụ trọng tâm trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tập trung chỉ đạo thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ cụ thể sau:

1. Tập trung chỉ đạo, thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; quy định về xử lý trách nhiệm người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, đơn vị; quy định về việc thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý; cơ chế bảo vệ người dân phản ánh, tố giác và tích cực đấu tranh chống suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên; cơ chế kiểm soát quyền lực trong PCTN...

2. Triển khai thi hành Luật PCTN năm 2018 theo Quyết định số 101/QĐ-TTg ngày 21/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành kế hoạch triển khai thi hành Luật PCTN bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu lực, hiệu quả; đẩy nhanh tiến độ xây dựng, hoàn thiện thể chế về quản lý kinh tế - xã hội và PCTN, nhất là sửa đổi, bổ sung Luật Cán bộ công chức, Luật Viên chức, Luật Kiểm toán nhà nước, Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Giám định tư pháp, Luật Đất đai, Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư...;

3. Rà soát, xác định rõ những cơ chế, chính sách về quản lý kinh tế - xã hội còn thiếu chặt chẽ, sơ hở, chồng chéo, dễ bị lợi dụng, dễ làm nảy sinh tham nhũng; những khâu, những lĩnh vực quản lý còn bị buông lỏng dẫn đến những cán bộ, công chức thoái hóa, biến chất đã lợi dụng để tham nhũng; đặc biệt là cơ chế chính sách và công tác quản lý trên những lĩnh vực mà thực tế thời gian qua xảy ra nhiều sai phạm, tham nhũng lớn như đất đai, quy hoạch, đầu tư, xây dựng, quản lý vốn và tài sản nhà nước trong doanh nghiệp,... để từ đó khẩn trương có giải pháp khắc phục bảo đảm hiệu lực, hiệu quả.

4. Tổ chức thực hiện Đề án tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN giai đoạn 2019 – 2021 theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 11/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ; chú trọng đổi mới hình thức, cách thức tuyên truyền, phổ biến về PCTN; tích cực phát huy vai trò của báo chí trong phát hiện tham nhũng; chủ động cung cấp, định hướng thông tin tuyên truyền về PCTN theo Quy định số 65-QĐ/TW ngày 03/02/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng.

5. Đẩy mạnh cải cách hành chính; hoàn thiện các quy định xây dựng nền công vụ minh bạch, liêm chính, phục vụ; tăng cường chỉ đạo, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, hiệu quả hơn nữa trong công tác PCTN ở địa phương, cơ sở; tập trung xử lý nghiêm khắc, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc theo Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ; kiên quyết loại bỏ những cán bộ hư hỏng, tham nhũng ra khỏi bộ máy của Đảng và Nhà nước, trước hết là trong các cơ quan chống tham nhũng.

6. Tập trung khắc phục bằng được những yếu kém trong công tác cán bộ. Thực hiện nghiêm và có hiệu quả Quy định số 179-QĐ/TW ngày 25/02/2019 của Bộ Chính trị về chế độ kiểm tra, giám sát công tác cán bộ, Quy định số 205-QĐ/TW ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền; tăng cường kiểm tra công tác quy hoạch, luân chuyển, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ trong phạm vi cả nước; kiên quyết hủy bỏ, thu hồi các quyết định không đúng về công tác cán bộ, xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân sai phạm.

7. Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, tập trung vào các dự án đầu tư lớn của các Tập đoàn, Tổng công ty nhà nước; quản lý sử dụng đất đai; đầu tư theo hình thức BT, BOT; cổ phần hóa, thoái vốn, tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước; quản lý vốn, tài sản nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp; các dự án mua sắm lớn từ ngân sách nhà nước,...Khẩn trương kết luận thanh tra, xử lý nghiêm sai phạm đối với các dự án gây thất thoát, thua lỗ kéo dài, dư luận xã hội quan tâm; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, kiến nghị qua kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, nhất là những kiến nghị về hoàn thiện cơ chế chính sách, thu hồi đất đai, tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát và xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm.

8. Đẩy nhanh tiến độ xác minh, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án, xử lý các vụ việc tham nhũng, kinh tế đã phát hiện. Tăng cường phối hợp, tập trung lực lượng để kết thúc điều tra, truy tố, xét xử các vụ án, xử lý các vụ việc tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp theo đúng Kế hoạch của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN.

9. Tăng cường theo dõi, đánh giá công tác PCTN trên phạm vi cả nước và từng bộ, ngành, địa phương theo các tiêu chí đã được Luật PCTN năm 2018 quy định; tích cực thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng, mở rộng hợp tác quốc tế, tương trợ tư pháp, trao đổi thông tin; hỗ trợ kỹ thuật, rà soát và hoàn thiện pháp luật nhằm nâng cao hiệu quả công tác PCTN; tăng cường các biện pháp dẫn độ, truy bắt tội phạm tham nhũng bỏ trốn và thu hồi triệt để tài sản tham nhũng bị tẩu tán ra nước ngoài.

IV. KIẾN NGHỊ

Để nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác PCTN, ngăn chặn và từng bước đẩy lùi tệ nạn tham nhũng, Chính phủ trân trọng kiến nghị:

1. Quốc hội tiếp tục tăng cường hoạt động giám sát công tác PCTN, nhất là đối với việc thi hành các quy định mới của Luật PCTN năm 2018 và hoạt động của các cơ quan có chức năng PCTN.

2. Đề nghị Tòa án Nhân dân Tối cao, Viện Kiểm sát Nhân dân Tối cao, các cơ quan tố tụng tiếp tục chú trọng việc thu hồi tài sản tham nhũng trong hoạt động tố tụng; kiên quyết, khẩn trương áp dụng các biện pháp kê biên tài sản, phong tỏa tài khoản, thu hồi triệt để tài sản tham nhũng ngay trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử; tăng cường các biện pháp trợ tư pháp quốc tế, dẫn độ tội phạm bỏ trốn và thu hồi tài sản tham nhũng bị tẩu tán ra nước ngoài; hoàn thiện cơ chế theo dõi, đánh giá, tổng hợp, trao đổi thông tin, dữ liệu về kết quả điều tra, truy tố, xét xử tội phạm tham nhũng đáp ứng các tiêu chí đánh giá công tác PCTN theo quy định của Luật PCTN năm 2018.

3. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể, tổ chức xã hội, hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề, các cơ quan báo chí, doanh nghiệp và Nhân dân tăng cường phối hợp, tiếp tục đồng hành cùng Chính phủ và chính quyền các cấp thực hiện tốt các hoạt động giám sát, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, tích cực đóng góp ý kiến xây dựng, hoàn thiện chính sách pháp luật và cung cấp thông tin cho các cơ quan chức năng để kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm mọi biểu hiện tiêu cực, tham nhũng cả trong khu vực nhà nước và khu vực ngoài nhà nước theo quy định của Luật PCTN năm 2018; tiếp tục phát huy mạnh mẽ vai trò và trách nhiệm của toàn xã hội trong công tác PCTN.

Trên đây là Báo cáo công tác PCTN năm 2019. Chính phủ trân trọng báo cáo Quốc hội./.

Nơi nhận:

- Quốc hội;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Thủ tướng và các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- UB Tư pháp của Quốc hội (30b);
- Vụ Hành chính-VPQH (5b);
- Thanh tra Chính phủ (30b);
- VPCP: BTCN, các PCN;
các Vụ: TKBT, QHĐP, TH;
- Lưu: VT, V.I (3).

**TM. CHÍNH PHỦ
TUQ. THỦ TƯỚNG
TỔNG THANH TRA CHÍNH PHỦ**

(Đã ký)

Lê Minh Khái